

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C T  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ

C T, ngày 14 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị N - Sinh ngày 01/5/1988.

Nơi cư trú: khu 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Th - Sinh ngày 11/8/1988.

Nơi cư trú: khu 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung:** chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn Th có 02 con chung tên là Nguyễn Tuấn B sinh ngày 25/6/2008 và Nguyễn Tuấn B1 sinh ngày 11/7/2015. Sau khi ly hôn, chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi con chung B và B1, cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị Phạm Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn Thịnh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002306 ngày 15/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Phạm Thị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA Dân sự h. C T;
- UBND thị trấn C T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đoàn Hồng Thắng